

Số: 03/NQ-HĐND

Đắk Nông, ngày 20 tháng 01 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Thông qua danh mục các dự án cần thu hồi đất, các dự án phải chuyển mục đích sử dụng đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng trên địa bàn tỉnh Đắk Nông năm 2025

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG
KHÓA IV, KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ THỨ 12**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Xét Tờ trình số 8146/TTr-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2024 về việc đề nghị thông qua Nghị quyết danh mục các dự án cần thu hồi đất, các dự án phải chuyển mục đích sử dụng đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng trên địa bàn tỉnh Đắk Nông năm 2025; Báo cáo tiếp thu, giải trình số 40/BC-UBND ngày 17 tháng 01 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Danh mục các dự án cần thu hồi đất, các dự án phải chuyển mục đích sử dụng đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng trên địa bàn tỉnh Đắk Nông năm 2025, như sau:

1. Dự án cần thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng trên địa bàn tỉnh Đắk Nông năm 2025 (Đăng ký mới): 10 dự án, với diện tích thu hồi là 437,37 ha (Có Phụ lục I kèm theo).

phb

2. Dự án cần thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng trên địa bàn tỉnh Đắk Nông năm 2025 (Đăng ký chuyển tiếp): 64 dự án, với diện tích thu hồi là 610,11 ha. Trong đó: Dự án chuyển tiếp quá 2 năm là 33 dự án với diện tích thu hồi là 482,68 ha, Dự án chuyển tiếp chưa quá 2 năm là 31 dự án với diện tích thu hồi là 127,43 ha (Có Phụ lục IIa và Phụ lục IIb kèm theo).

3. Dự án phải chuyển mục đích sử dụng đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng: 07 công trình, dự án với diện tích 8,87 ha là đất trồng lúa, 0,86 ha là đất rừng sản xuất (Có Phụ lục III kèm theo).

4. Dự án đưa ra khỏi Danh mục thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng trên địa bàn tỉnh Đắk Nông: 80 công trình, dự án với diện tích là 820,03 ha (Có Phụ lục IV kèm theo).


Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này và định kỳ báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh về kết quả triển khai thực hiện.

Công khai danh mục các công trình, dự án cần thu hồi đất, các dự án phải chuyển mục đích sử dụng đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng trên địa bàn tỉnh Đắk Nông năm 2025 trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, huyện, thành phố Gia Nghĩa, trụ sở làm việc của Ủy ban nhân dân các xã phường, thị trấn nơi có dự án để nhân dân theo dõi, giám sát theo quy định.

Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông Khóa IV, Kỳ họp Chuyên đề thứ 12 thông qua ngày 20 tháng 01 năm 2025 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- UBND Quốc hội, Chính phủ;
- Các Bộ: Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư; Tài chính;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- UBND tỉnh, UBMTTQVN tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh, đại biểu HĐND tỉnh
- VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Báo Đắk Nông, Đài PT-TH, Công báo tỉnh;
- Cổng TTĐT, Trung tâm lưu trữ -SNV;
- Website cơ quan;
- Lưu VT, CTHĐND, HC-TC-QT, HSKH. 

CHỦ TỊCH



Lưu Văn Trung

PHỤ LỤC I
DANH MỤC CÁC DỰ ÁN CÀN THU HỒI ĐẤT ĐỂ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI
(Kèm theo Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 20 tháng 01 năm 2025 của HĐND tỉnh Đắk Nông)

STT	Tên công trình	Địa điểm xây dựng	Diện tích đất dự kiến thu hồi (ha)	Căn cứ pháp lý (Luật Đất đai năm 2024)
	TỔNG TOÀN TỈNH (10 Công trình)		437,37	
I	Huyện Krông Nô		23,68	
1	Trung tâm xã Nam Đà	Xã Nam Đà	13,68	Khoản 27 Điều 79
2	Mở rộng nghĩa trang xã Nam Đà	Xã Nam Đà	0,5	Khoản 28 Điều 79
3	Dự án: Đầu tư xây dựng công trình khai thác và chế biến khoáng sản mỏ đá Bazan thôn Jôk Du, xã Năm Nung, huyện Krông Nô	Xã Năm Nung	9,50	Khoản 25 Điều 79
II	Huyện Đắk Mil		0,50	
1	Nhà trưng bày, giới thiệu sản phẩm OCOP	Xã Đắk N'Drot	0,50	Khoản 32, Điều 79
III	Huyện Đắk Song		1,80	
1	Đường giao thông tổ dân phố 1 đi thôn 11 xã Nam Bình	Thị trấn Đức An	1,80	Khoản 1, Điều 79
IV	Thành phố Gia Nghĩa		2,85	
1	Sửa chữa đường kết nối khu 23 ha qua Điện lực Gia Nghĩa, đường Lý Tự Trọng, đường Tô Hiệu	Phường Nghĩa Trung	0,5	Khoản 1, Điều 79
2	Đường nối thẳng đường Ybi Alêô, phường Nghĩa Trung (đoạn từ Trung tâm giáo dục thường xuyên tỉnh Đắk Nông đến Nhà văn hoá Liên đoàn lao động tỉnh Đắk Nông)	Phường Nghĩa Trung	0,5	Khoản 1, Điều 79
3	Đường từ thôn Nghĩa Tín, xã Quảng Thành đi phường Nghĩa Đức (giai đoạn 2)	Phường Nghĩa Đức	1,85	Khoản 1, Điều 79
V	Huyện Đắk R'lấp		408,54	
1	Dự án Nghĩa trang nhân dân huyện Đắk R'lấp	Bon Đắk Blao, thị trấn Kiến Đức	13	Khoản 28, Điều 79
2	Dự án Khai thác mỏ Bauxit Nhân Cơ - Đắk Nông (khai trường năm thứ 11 đến năm thứ 14). Trong đó: + Diện tích cần thu hồi để thực hiện khai thác theo Giấy phép khai thác khoáng sản số 2624/GP-BTNMT ngày 11/11/2016 là 389,22ha; + Diện tích cần thu hồi để thực hiện đầu tư xây dựng tuyến đường trục nội bộ phục vụ duy trì sản xuất đến năm thứ 14 mỏ bauxite Nhân cơ là 6,32ha.	Xã Đắk Wer và xã Kiến Thành	395,54	Khoản 25, Điều 79

phk

PHỤ LỤC IIa

**DANH MỤC CÁC DỰ ÁN CÀN THU HỒI ĐẤT ĐỂ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI
VÌ LỢI ÍCH QUỐC GIA, CÔNG CỘNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐẮK NÔNG NĂM 2025
(Dự án đăng ký chuyển tiếp quá 2 năm)**

(Kèm theo Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 20 tháng 01 năm 2025 của HĐND tỉnh Đắk Nông)

STT	Tên công trình	Địa điểm xây dựng	Diện tích đất dự kiến thu hồi (ha)	Căn cứ pháp lý (Luật Đất đai năm 2024)
	TỔNG TOÀN TỈNH (33 Công trình, dự án)		482,68	
I	Huyện Krông Nô		50,83	
1	Trung tâm xã Đức Xuyên	Xã Đức Xuyên	2,6	Khoản 27 Điều 79
2	Trung tâm xã Đăk Nang	Xã Đăk Nang	4	Khoản 27 Điều 79
3	Chỉnh trang khu dân cư đô thị (khu vực nhà ông Cát)	Thị trấn Đăk Mâm	2,5	Khoản 27 Điều 79
4	Mở rộng trạm y tế xã Năm N'Đir	Xã Năm N'Đir	0,04	Khoản 15 Điều 79
5	Mở rộng bãi rác	Thị trấn Đăk Mâm	5	Khoản 4 Điều 79
6	Hệ thống kênh mương hồ Nam Xuân, tỉnh Đắk Nông	Các xã: Tân Thành, Nam Xuân, Nam Đà, thị trấn Đăk Mâm	36,69	Khoản 2 Điều 79
II	Huyện Đăk Mil		45,44	
1	Đường vành đai Hồ Tây (Giai đoạn 2); hạng mục: Nền đường, vỉa hè, thoát nước, điện chiếu sáng	Thị trấn Đăk Mil, xã Thuận An	3,5	Khoản 1, Điều 79
2	Tiêu dự án nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn nước từ các công trình thủy lợi trên địa bàn huyện Đăk Mil, tỉnh Đắk Nông	Huyện Đăk Mil	27,1	Khoản 2, Điều 79
3	Đường từ Quốc lộ 14 nối đường Liên xã Đức Minh - Thuận An (Giai đoạn 1)	Xã Đức Minh - Thuận An	1,12	Khoản 1, Điều 79
4	Đường Lê Lợi	Thị trấn Đăk Mil	0,67	Khoản 1, Điều 79
5	Đường từ đường Lê Duẩn đi trụ sở UBND xã Đức Minh mới (Giai đoạn 1)	Xã Đức Minh	4,5	Khoản 1, Điều 79
6	Cải tạo, nâng cấp, mở rộng đường Nguyễn Trãi	Thị trấn Đăk Mil	1,73	Khoản 1, Điều 79
7	Dự án Định canh định cư tập trung xã Đăk R'la, huyện Đăk Mil, tỉnh Đắk Nông	Xã Đăk R'la	2,34	Khoản 32, Điều 79
8	Ổn định dân cư vùng đặc biệt khó khăn bon Đăk Săk và bon Đăk Mâm, xã Đăk Săk, huyện Đăk Mil, tỉnh Đắk Nông	Xã Đăk Săk	2,5	Khoản 32, Điều 79
9	Dự án Ổn định dân cư vùng đặc biệt khó khăn bon Đăk Láp, xã Đăk Gắn và bon Jun Juh, xã Đức Minh huyện Đăk Mil, tỉnh Đắk Nông	Xã Đăk Gắn - xã Đức Minh	1,98	Khoản 32, Điều 79
III	Thành phố Gia Nghĩa		57,4728	
1	Sửa chữa, cải tạo đường vào trường THCS Trần Phú (đoạn từ đường Tôn Đức Thắng đến đường bờ tây Hồ Trung tâm), phường Nghĩa Thành	Phường Nghĩa Thành	0,75	Khoản 1, Điều 79
2	Nâng cấp, sửa chữa các tuyến đường trên địa bàn tổ 01, phường Nghĩa Trung	Phường Nghĩa Trung	0,56	Khoản 1, Điều 79
3	Sửa chữa, cải tạo đường Quang Trung (đoạn từ giao với đường 3/2 đến giao với đường Đinh Tiên Hoàng), phường Nghĩa Tân	Phường Nghĩa Tân	0,75	Khoản 1 Điều 79
4	Nâng cấp sửa chữa vỉa hè đường Lê Hồng Phong, phường Nghĩa Phú	Phường Nghĩa Phú	0,3	Khoản 1 Điều 79
5	Hoa viên phường Quảng Thành	Phường Quảng Thành	0,04	Khoản 11 Điều 79
6	Khu đô thị mới tổ 3, phường Nghĩa Phú	Phường Nghĩa Phú	47,77	Khoản 27, Điều 79
7	Dự án Trạm biến áp 110kV Gia Nghĩa và đầu nối (Dự án Trạm biến áp 110kV Gia Nghĩa và nhánh rẽ; đường dây điện trung và hạ áp; đường trung áp trạm biến thế)	Trên địa bàn thành phố Gia Nghĩa	1	Khoản 5, Điều 79

STT	Tên công trình	Địa điểm xây dựng	Diện tích đất dự kiến thu hồi (ha)	Căn cứ pháp lý (Luật Đất đai năm 2024)
8	Xây dựng hệ thống cửa xả thoát nước tại km 839+100 (bên phải tuyến) thôn Tân Lập, xã Quảng Thành thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông thuộc dự án: Nâng cấp mở rộng QL 14 đoạn km 817 ÷ Km 887 theo hình thức BOT	Phường Quảng Thành	0,04	Khoản 2, Điều 79
9	Hạ tầng công viên Hồ Thiên Nga	Phường Nghĩa Thành	0,08	Khoản 11, Điều 79
10	Công trình: Nâng cấp, sửa chữa vỉa hè đường Nguyễn Thái Học phường Nghĩa Trung	Phường Nghĩa Trung	0,0028	Khoản 1 Điều 79
11	Nâng cấp, sửa chữa đường Trần Cừ, đường Tô Vĩnh Diện, phường Nghĩa Trung	Phường Nghĩa Trung	1,5	Khoản 1, Điều 79
12	Nâng cấp, sửa chữa đường tổ dân phố 5, phường Nghĩa Đức	Phường Nghĩa Đức	1,50	Khoản 1 Điều 79
13	Chợ Gia Nghĩa	Phường Nghĩa Thành	0,18	Khoản 8, Điều 79
14	Đường từ Ngã tư đường tránh đi khu di tích lịch sử quốc gia địa điểm bắt liên lạc khai thông đường Hồ Chí Minh (giai đoạn 1)	Phường Nghĩa Tân	3	Khoản 1, Điều 79
IV	Huyện Đắk R'Lấp		328,94	
1	Dự án đầu tư xây dựng công trình khai thác mỏ Bauxit Nhân Cơ - Đắk Nông (Khai trường năm thứ 7, năm thứ 8).	Các xã trên địa bàn huyện	189,57	Khoản 25, Điều 79
2	Dự án xây dựng công trình Khoang số 3 hồ bùn đỏ phục vụ duy trì sản xuất nhà máy Alumin Nhân Cơ	Xã Nhân Đạo và Nhân Cơ	10	Khoản 25, Điều 79
3	Dự án Trạm biến áp 110 kv Gia Nghĩa và đấu nối	Xã Nhân Cơ	0,05	Khoản 5, Điều 79
4	Dự án đầu tư xây dựng công trình khai thác mỏ Bauxit Nhân Cơ - Đắk Nông (Khai trường năm thứ 9, năm thứ 10).	Các xã trên địa bàn huyện	129,32	Khoản 25, Điều 79

phb

PHỤ LỤC IIb

DANH MỤC CÁC DỰ ÁN CẦN THU HỒI ĐẤT ĐỂ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI
VÌ LỢI ÍCH QUỐC GIA, CÔNG CỘNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐẮK NÔNG NĂM 2025

(Dự án đăng ký chuyển tiếp chưa quá 2 năm)

(Kèm theo Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 20 tháng 01 năm 2025 của HĐND tỉnh Đắk Nông)

STT	Tên công trình	Địa điểm xây dựng	Diện tích đất dự kiến thu hồi (ha)	Căn cứ pháp lý (Luật Đất đai năm 2024)
	TỔNG TOÀN TỈNH (31 Công trình, dự án)		127,426	
I	Huyện Krông Nô		20,17	
1	Thủy điện Đắk Sôr 4	Xã Nam Xuân	18,47	Khoản 5 Điều 79
2	Khuôn viên cây xanh	Xã Đắk Drô	1,7	Khoản 11 Điều 79
II	Huyện Đắk Mil		25,62	
1	Trạm biến áp 110kv Đắk Mil 2 và đầu nối	Xã Đăk N'Drot, xã Đăk R'La	0,55	Khoản 5, Điều 79
2	Thủy điện Đắk Sor 4	Xã Đăk Gắn, xã Đăk R'La	25,04	Khoản 5, Điều 79
3	Hội trường TDP 8	Thị trấn Đắk Mil	0,03	Khoản 32, Điều 79
III	Huyện Đắk Song		19,25	
1	Dự án 2: Dự án ổn định dân cư vùng đặc biệt khó khăn, bon bu pah, bon N'Jang Bơ, Ding Plei xã Trường Xuân và bon Bu N'Drung, bon N'Dang Lu xã Đăk N'Drung, huyện Đắk Song	Xã Trường Xuân, xã Đăk N'Drung	1,95	Khoản 32, Điều 79
2	Đường giao thông TDP3, thị trấn Đức An kết nối Quảng trường trung tâm huyện Đắk Song	Thị trấn Đức An	1,2	Khoản 1, Điều 79
3	Đường giao thông TDP6 đi đường vành đai phía Đông	Thị trấn Đức An	0,9	Khoản 1, Điều 79
4	Lưới điện nông thôn EU xã Thuận Hà	Xã Thuận Hà	15,2	Khoản 5, Điều 79
IV	Thành phố Gia Nghĩa		21,276	
1	Mở rộng giáo xứ Gia Nghĩa	Phường Nghĩa Đức	0,4	Khoản 10, Điều 79
2	Hạng mục công trình thoát nước đường bộ tại Km 203+930 - Quốc lộ 28 (trái tuyến)	Phường Nghĩa Đức	0,056	Khoản 1, Điều 79
3	Chợ Nghĩa Trung	Phường Nghĩa Trung	5	Khoản 8, Điều 79
4	Nâng cấp đường vào nhà máy xử lý nước thải	Phường Nghĩa Tân	0,45	Khoản 1, Điều 79
5	Xây dựng kè, đường, nạo vét lòng hồ và hạ tầng kỹ thuật Hồ Thiên Nga	Phường Nghĩa Thành	7,52	Khoản 1, 2, Điều 79
6	Nâng cấp đường Trần Thánh Tông	Phường Nghĩa Đức	1,4	Khoản 1, Điều 79
7	Xây dựng kè, đường, nạo vét lòng hồ và hạ tầng kỹ thuật bờ Đông Hồ Trung tâm	Phường Nghĩa Đức Phường Quảng Thành	3,6	Khoản 1, 2, Điều 79
8	Xây dựng kè, đường, nạo vét lòng hồ và hạ tầng kỹ thuật bờ Tây hồ Trung tâm	Phường Nghĩa Thành, phường Quảng Thành	2,31	Khoản 1, 2, Điều 79
9	Nâng cấp đường Phan Bội Châu	Phường Nghĩa Thành, phường Quảng Thành	0,54	Khoản 1, Điều 79
V	Huyện Đắk R'Lấp		23,42	
1	Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường trục nội bộ phục vụ duy trì sản xuất đến năm thứ 10	Các xã trên địa bàn huyện	1,11	Khoản 25, Điều 79
2	Dự án cải tạo và phát triển lưới điện trung, hạ áp khu vực trung tâm huyện lỵ, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Đắk Nông	Các xã trên địa bàn huyện	1	Khoản 5, Điều 79

phh

STT	Tên công trình	Địa điểm xây dựng	Diện tích đất dự kiến thu hồi (ha)	Căn cứ pháp lý (Luật Đất đai năm 2024)
3	Dự án thủy điện Đăk Keh	Xã Hưng Bình, xã Đăk Sin	21	Khoản 5, Điều 79
4	Dự án cải tạo và phát triển lưới điện trung hạ áp, trung tâm huyện lỵ, thị xã thuộc tỉnh Đăk Nông	TT Kiến Đức, Kiến Thành, Đăk Wer, Hưng Bình, Nhân Cơ	0,31	Khoản 5, Điều 79
VI	Huyện Đăk G'Long		17,69	
1	Mở rộng Trường Mẫu giáo Hoa lan xã Đăk R'Măng	Xã Đăk R'Măng	0,22	Khoản 16, Điều 79
2	Mở rộng trường Tiểu học La Văn Cầu	Xã Đăk R'Măng	0,45	Khoản 16, Điều 79
3	Mở rộng phân hiệu trường Mẫu giáo Quảng Hòa	Xã Quảng Hòa	0,6	Khoản 16, Điều 79
4	Nhà Văn hóa xã Đăk R'Măng	Xã Đăk R'Măng	0,6	Khoản 11, Điều 79
5	Trụ sở làm việc HĐND-UBND xã Quảng Sơn	Xã Quảng Sơn	2,4	Khoản 12, Điều 79
6	Trung tâm giáo dục thường xuyên, Giáo dục nghề nghiệp huyện Đăk Glong	Xã Quảng Khê	1,5	Khoản 16, Điều 79
7	Bãi rác xã Quảng Khê	Xã Quảng Khê	5,41	Khoản 4, Điều 79
8	Mở rộng nghĩa địa thôn Quảng Long	Xã Quảng Khê	6,01	Khoản 28, Điều 79
9	Cây di sản Việt Nam xã Đăk Som	Xã Đăk Som	0,5	Khoản 14, Điều 79

phk

PHỤ LỤC III
DANH MỤC CÁC DỰ ÁN PHẢI CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA, ĐẤT RỪNG
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐẮK NÔNG NĂM 2025

(Kèm theo Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 20 tháng 01 năm 2025 của HĐND tỉnh Đắk Nông)

STT	Tên dự án	Vị trí thực hiện dự án	Trong đó			Ghi chú
			Đất trồng lúa (ha)	Đất rừng sản xuất (ha)	Đất rừng đặc dụng (ha)	
TỔNG TOÀN TỈNH			8,87	0,86		
I	Huyện Krông Nô		8,17			
1	Trung tâm xã Nam Đà	Xã Nam Đà	5,40			Dự án đã được HĐND huyện phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 200/NQ-HĐND 18/12/2023; Nghị quyết số 76/NQ-HĐND ngày 19/7/2024 Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn ngân sách cấp huyện
1	Thủy điện Đắk Sôr 4	Xã Nam Xuân	2,69			Khoản 1, Điều 122 Luật Đất đai 2024; Được thông qua tại Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 29/3/2024.
2	Trung tâm xã Đắk Nang	Xã Đắk Nang	0,08			Dự án được HĐND tỉnh cho phép chuyển mục đích đất trồng lúa 0,2ha tại Nghị quyết số 39/NQ-HĐND ngày 24/10/2023; Tuy nhiên trong quá trình thực hiện dự án có phát sinh thêm diện tích 0,08ha đất trồng lúa
II	Huyện Tuy Đức			0,86		
1	Vị trí xây dựng Sở chỉ huy A3	Xã Quảng Trực		0,05		Khoản 1, Điều 122 Luật Đất đai 2024; Quốc phòng; Quyết định số: 1810/QĐ-QK, ngày 01/9/2023 của Tư lệnh Quân khu 5 về việc phê duyệt (điều chỉnh) quy hoạch vị trí xây dựng công trình Sở chỉ huy A3 tỉnh Đắk Nông
2	Vị trí xây dựng Khu tập trung bí mật của cBB 3	Xã Quảng Tâm		0,05		Khoản 1, Điều 122 Luật Đất đai 2024; Quốc phòng; Quyết định số 1808/QĐ-QK, ngày 01/9/2023 của Tư lệnh Quân khu 5 về việc phê duyệt (điều chỉnh) quy hoạch vị trí xây dựng khu TTBM của CBB3, thuộc bộ CHQS tỉnh Đắk Nông, tại xã Quảng Tâm và xã Đắk Búk So, huyện Tuy Đức, Đắk Nông
3	Đường giao thông liên xã Đắk Búk So – Đắk R'tih (đoạn từ trường Lý Tự Trọng đi bon Me Ra xã Đắk R'tih)	Xã Đắk Búk so - Đắk R'Tih		0,36		Khoản 1, Điều 122 Luật Đất đai 2024; Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2021-2025; Quyết định số 1746/QĐ-UBND này 02/11/2022 của UBND tỉnh Đắk Nông
4	Đường giao thông liên xã Đắk R'Tih đi xã Đắk Búk So (đoạn từ hồ Đắk R'Tan đi ngã ba cầu sập)	Xã Đắk Búk so - Đắk R'Tih		0,4		Khoản 1, Điều 122 Luật Đất đai 2024; Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2021-2025; Quyết định số 1746/QĐ-UBND này 02/11/2022 của UBND tỉnh Đắk Nông
III	Huyện Đắk Mil		0,7			
1	Thủy điện Đắk Sôr 4	Xã Đắk Gản - Đắk R'La	0,7			Khoản 1, Điều 122 Luật Đất đai 2024; Được thông qua tại Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 29/3/2024.

pdl

PHỤ LỤC IV
DANH MỤC CÁC DỰ ÁN KHÔNG ĐĂNG KÝ CHUYỂN TIẾP, DỰ ÁN KHÔNG THỰC HIỆN
ĐƯA RA KHỎI DANH MỤC THU HỒI ĐẤT 2025

(Kèm theo Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 20 tháng 01 năm 2025 của HĐND tỉnh Đắk Nông)

STT	Tên dự án	Diện tích đất dự kiến thu hồi (ha)	Ghi chú
TỔNG		820,03	
I	Huyện Krông Nô	64,84	
1	Khu du lịch sinh thái nước trong	51,64	
2	Khu đô thị mới Tây Nam Hồ thị trấn Đắk Mâm	13,20	
II	Huyện Đắk G'Long	18,40	
1	Thu hồi đất dành cho phạm vi dành cho thoát nước công trình giao thông đường bộ	1,90	
2	Hạ tầng kỹ thuật và chỉnh trang đô thị quanh hồ thôn 4, xã Quảng Khê, huyện Đắk Glong	16,50	
III	Huyện Đắk R'Lấp	245,90	
1	Ổn định dân di cư tự do xã Đắk Wer	7,00	
2	Bãi xử lý rác thải rắn (xã Quảng Tín)	16,00	
3	Bãi xử lý chất thải rắn các xã	10,00	
4	Dự án tái định cư xã Nhân Cơ	13,00	
5	Xây dựng nhà máy Module điện mặt trời Đắk Nông - tỉnh Đắk Nông	15,00	
6	Dự án xây dựng đội phòng cháy chữa cháy Công an tỉnh	1,50	
7	Dự án đường nội thị thị trấn Kiến Đức	5,00	
8	Dự án khu dân cư trong thị trấn Kiến Đức	2,00	
9	Hạ tầng khu dân cư số 2	5,00	
10	Hạ tầng khu dân cư số 3	5,00	
11	Bến xe	2,70	
12	Các dự án tạo quỹ đất sạch thu hút đầu tư các dự án phát sinh	10,00	
13	Trường liên thông cấp I, II, III	7,00	
14	Bệnh viện đa khoa 500 giường bệnh	10,00	

plc

STT	Tên dự án	Diện tích đất dự kiến thu hồi (ha)	Ghi chú
15	Dự án hạ tầng kỹ thuật, khu dân cư Lake View Newtown Kiến Đức tại khu dân cư số 3, thị trấn Kiến Đức, huyện Đắk R'Lấp	15,60	
16	Nhà ở xã hội huyện Đắk R'Lấp	10,00	
17	Dự án tái định cư	20,00	
18	Trụ sở HĐND - UBND huyện Đắk R'Lấp	1,40	
19	Dự án điểm dân cư số 3	82,00	
20	Đường trục chính vào khu dân cư số 3	4,00	
21	Chợ Đạo Nghĩa	1,00	
22	Mở rộng chợ Nghĩa Thắng	1,50	
23	Dự án xây dựng chợ Đắk Sin	0,20	
24	Chợ trung tâm xã Đắk Ru	1,00	
IV	Huyện Đắk Mil	287,57	
1	Đường Đắk Mâm đi đôn 7 (759) - Tỉnh lộ 3	12,50	
2	Nâng cấp Đập nước thôn 10	3,00	
3	Nâng cấp hồ nông trường Thuận An	2,50	
4	Nâng cấp kênh chính hồ E29	0,80	
5	Nâng cấp Đập Sa Pa	3,00	
6	Nâng cấp công trình Hồ vạn Xuân	1,00	
7	Bãi tập kết hàng hóa cửa khẩu Đắk Per	1,20	
8	Mở rộng nghĩa địa thôn Xuân Bình	0,15	
9	Trường tiểu học Trần Văn Ôn	0,20	
10	Hội trường thôn Xuân Thành - Xuân Sơn	0,13	
11	Hội trường liên thôn Minh Đoài	0,07	
12	Hội trường liên thôn Bình Thuận	0,09	
13	Hội trường thôn 13 xã Đắk Lao	0,02	
14	Hội trường thôn 11A xã Đắk Lao	0,02	
15	Trường THCS	1,00	

STT	Tên dự án	Diện tích đất dự kiến thu hồi (ha)	Ghi chú
16	Mở rộng trường học phân hiệu Măng Non	0,10	
17	Hội trường thôn 8	0,05	
18	Hội trường thôn 4	0,10	
19	Bãi tập kết hàng hoá cửa khẩu Đăk Per	1,20	
20	Hạ tầng Cụm công nghiệp Thuận An	25,64	
21	Đường từ đường Nguyễn Du qua trung tâm huyện đi QL 14 (giai đoạn 1)	1,78	
22	Các trục đường ngang khu trung tâm hành chính mới huyện Đăk Mil	11,90	
23	Đường từ trung tâm xã Đức Minh qua bon Jun Juh đi QL14 (giai đoạn 1)	2,25	
24	Đường QL14 qua trung tâm hành chính huyện Đăk Mil đi bon Jun Juh, xã Đức Minh	11,90	
25	Nâng cấp đường Đăk R'La - Long Sơn	2,64	
26	Đường GT từ xã Đăk R'La đi thôn 8, xã Cư Knia, huyện Cư Jút	14,67	
27	Đường QL 14 đi Tỉnh lộ 682 (GD 1)	1,05	
28	Hội trường liên thôn Minh Đoài - Đức Đoài	0,12	
29	Trường tiểu học Lý Tự Trọng phân hiệu thôn Đức Đoài	1,00	
30	Hệ thống kênh mương, giao thông nội đồng	2,00	
31	Đường giao thông nội vùng dự án tái định canh, định cư cho đồng bào dân tộc thiểu số xã Đăk Rla, huyện Đăk Mil	2,00	
32	Lưới điện nông thôn	0,40	
33	Nghĩa trang xã Đăk N'Drot	2,00	
34	Dự án chống quá tải lưới điện khu vực huyện Đăk Mil	0,30	
35	Cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia tỉnh Đăk Nông giai đoạn 2014-2020	1,00	
36	Đường giao thông từ thôn 1 vào vùng đồng bào dân tộc Mông thôn 5 tầng, xã Đăk R'La, huyện Đăk Mil đến xã Cư K'nia huyện Cư Jút, tỉnh Đăk Nông	2,00	
37	Trung tâm văn hóa thể thao kết hợp thương mại - dịch vụ và khu dân cư (giai đoạn 1)	36,00	
38	Tuyến đường giao thông trung tâm hành chính huyện Đăk Mil và các trục đường ngang	16,90	

phh

STT	Tên dự án	Diện tích đất dự kiến thu hồi (ha)	Ghi chú
39	Hạ tầng khu thương mại - dịch vụ, dân cư số 1	50,00	
40	Khu trung tâm hành chính huyện	60,00	
41	Nhà máy xử lý và tái chế chất thải rắn Đắc Mil	8,19	
42	Hạ tầng khu thương mại, dịch vụ và dân cư	6,7	
V	Thành phố Gia Nghĩa	203,32	
1	Khu đô thị mới số 01 dọc đường Bắc Nam giai đoạn 2	12,96	
2	Khu đô thị mới số 6, khu vực Sùng Đức	25,47	
3	Khu đô thị mới tổ 5, phường Nghĩa Phú	19,08	
4	Khu đô thị mới số 3, phường Nghĩa Trung	47,3	
5	Chợ và khu dân cư Sùng Đức, phường Nghĩa Tân	7,1	
6	Di dời nghĩa địa Đồi Su, phường Nghĩa Phú	4	
7	Đường Tô Hiến Thành (nối trung tâm thành phố Gia Nghĩa đến đường Quang Trung)	1	
8	Dự án khu du lịch sinh thái thác Liêng Nung	15,54	
9	Đường kết nối từ Quốc lộ 14 vào dự án Khu đô thị mới tổ 3, phường Nghĩa phú	0,11	
10	Khu đô thị mới tổ 4, phường Nghĩa Đức (Khu đô thị mới Center City)	70,76	

phh